

Bản án số: 98/2022/HS-PT

Ngày: 01-12-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành

*Các Thẩm phán:*

Ông Trịnh Minh Tự

Ông Lê Thành Trung

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

***- Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến Tại điểm cầu thành phần:*** Ông Nguyễn Phước Hậu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 93/2022/TLPT - HS, ngày 28/10/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2022/HS – ST, ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

***- Bị cáo có kháng cáo:*** **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 18 tháng 9 năm 2003 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp N, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1975 và bà Lê Hồng T, sinh năm 1977; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/4/2022 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng do không có kháng cáo, không có kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ, ngày 29/01/2022, Bùi Thị O, sinh năm 2000, nơi cư trú ấp T, xã V, huyện R, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83P4-043.74 chở Nguyễn Văn H từ nhà trọ của O thuộc huyện B, tỉnh Bình Dương về quê nghỉ tết. Khi đến địa phận thuộc tỉnh Long An thì O mệt nên kêu H điều khiển xe chở O, H đồng ý. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H điều khiển xe chở O đi trên Tỉnh lộ 911 hướng từ xã H, huyện L, tỉnh Trà Vinh về Quốc lộ 60. Khi đến đoạn đường thuộc ấp K, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì H điều khiển xe vượt xe mô tô biển kiểm soát 84H1-404.78 do Thạch Thị C, điều khiển chở theo chồng là Thạch Sa Mi đang chạy cùng chiều phía trước. Khi vượt thì xe do H điều khiển va chạm vào phần hông bên trái của xe do C điều khiển làm cho xe do C điều khiển ngã sát mép đường bên phải hướng đi của H và xe do H điều khiển ngã sang phần đường bên trái va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 84K1-033.70 do Thạch Thị Chanh Y điều khiển chở theo Thạch Thị D và Thạch Thị Tường Q đang lưu thông theo chiều ngược lại dẫn đến tai nạn. Tai nạn xảy ra, O tử vong tại chỗ còn H, Y, D, Q bị thương được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh để cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 71/KLGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: nguyên nhân chính dẫn đến tử vong đối với Bùi Thị O là do đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 44/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Thạch Thị Chanh Y là 9%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Thạch Thị D là 16%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 46/KLGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Thạch Thị Tường Q là 6%.

H không có giấy phép lái xe theo quy định và tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở ngày 29/01/2022 thì nồng độ cồn trong hơi thở của H là 0.00 mg/l khí thở.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2022/HS-ST ngày 23/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù, thời hạn phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/8/2022 bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận án sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng với hành vi của bị cáo, bị cáo Nguyễn Văn H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ, mẹ bị cáo bị bệnh ung thư, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh khó khăn.

- *Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do đó bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là phù hợp với tính chất vụ án, hành vi của bị cáo và cũng áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại phiên tòa xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ, mẹ bị cáo bị bệnh ung thư, bị cáo là lao động chính trong gia đình, sau khi xét xử sơ thẩm người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn gửi cho tòa phúc thẩm xin cho bị cáo hưởng án treo. Tuy nhiên những tình tiết giảm nhẹ này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó những tình tiết giảm nhẹ bị cáo cung cấp không phải tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn H: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo vì mẹ bị cáo bị bệnh ung thư, bị cáo là lao động chính trong gia đình nếu bị cáo chấp hành án sẽ gặp nhiều khó khăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận ngày 29/01/2022, khi điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 83P4-043.74 không có giấy phép lái xe, khi chở bị hại Bùi Thị O đi từ thành phố Hồ Chí Minh về Sóc Trăng, đến đoạn đường thuộc ấp K, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo điều khiển xe vượt một xe mô tô khác, khi vượt bị cáo va chạm với xe mô tô khác một chiều, ngã trên mặt đường và gây tai nạn cho một xe mô tô đi ngược chiều trở lại, hậu quả làm chị O chết và làm ba người đi trên xe mô tô khác bị thương, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo khai rằng trong quá trình điều tra bị cáo tự viết bản tự khai, viết bản tường trình và mô tả đúng với diễn biến sự việc xảy ra và xác định là khai đúng không bị ép buộc hay dùng nhục hình, bị xúi giục, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm là đúng với tình tiết của vụ án, xét thấy lời khai với những tài liệu nêu trên phù hợp với lời khai khác của bị cáo trong quá trình điều tra. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng không có giấy phép lái xe khi điều khiển xe theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét toàn diện, khách quan các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử bị cáo mức hình phạt dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố, xét xử. Hiện nay tình hình điều khiển xe tham gia giao thông khi chưa được cấp giấy phép lái xe dẫn đến gây tai nạn vẫn còn diễn ra rất nhiều, chính vì nguyên nhân đó đã để lại hậu quả vô cùng nặng nề trong đời sống. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin được hưởng án treo và cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ, mẹ bị cáo bị bệnh ung thư, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn, sau khi xét xử sơ thẩm người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn gửi cho tòa phúc thẩm xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy ngoài bị cáo trong gia đình, bị cáo còn người chị, cha bị cáo hiện nay còn tuổi lao động có đủ điều kiện để chăm sóc mẹ bị cáo, về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đưa ra tại phiên tòa phúc thẩm là những tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Vì vậy những tình tiết mà bị cáo cung cấp tại phiên tòa phúc thẩm và đơn của người đại diện hợp pháp cho bị hại gửi không phải là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt. Do đó để răn đe, giáo dục, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Đề nghị của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm phù hợp với tình tiết khách quan vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2022/HSST, ngày 23/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh;
- TAND huyện C;
- VKSND h. C;
- CA h. C;
- CC THADS h, C;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thành**